TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-5-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thân;

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Út Nhỏ – Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXX-ST ngày 07/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1977; nơi cư trú: tổ 08, ấp Cầu, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: ông **Lương Thương M**, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 08, ấp Cầu, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/01/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Vào năm 1999, bà Nguyễn Thị Kim H và ông Lương Thương M tự nguyện chung sống vợ chồng, đến năm 2001 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2020, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Từ tháng 2 năm 2022, bà H về nhà cha mẹ ruột sống ly

thân với ông M. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông M. Ông bà có 02 con chung, các cháu tên là Lương Thị Hà V, sinh năm 2000 (giới tính: nữ) và Lương Duy L, sinh năm 2001 (giới tính: nam); đều đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lương Thương M không đến Tòa án trình bày nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim H vẫn yêu cầu được ly hôn với ông Lương Thương M với lý do ông M không tôn trọng bà, cho rằng bà không chung thủy.

Ông Lương Thương M thống nhất về thời gian chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn như bà H trình bày nhưng ông không thống nhất về lý do phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên do bà H cương quyết ly hôn nên ông cũng đồng ý. Ông thống nhất về hai con chung đều trên 18 tuổi như bà H trình bày. Về tài sản chung và nợ chung: ông không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H đối với ông Lương Thương M, bà H được ly hôn với ông M; về con chung đều đã thành niên, không đặt ra giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: bà H và ông M không yêu cầu giải quyết; về án phí: bà H chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các Chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Lương Thương M tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 1999 có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà H và ông M không cùng nhau quan tâm, chăm sóc gia đình chung, không tìm được tiếng nói chung để giải quyết các mâu thuẫn, dẫn đến nghi ngờ lẫn nhau kéo dài nhiều năm làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa ông M cũng đồng ý ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Bà H được ly hôn với ông M.

[2] Về con chung: Bà H và ông M có hai con chung là Lương Thị Hà V, sinh năm 2000 và Lương Duy L, sinh năm 2001 đều đủ 18 tuổi, ông bà không yêu cầu giải quyết nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông M không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: bà H chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H về việc "Tranh chấp ly hôn" đối với ông Lương Thương M. Bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với ông Lương Thương M.

2.Về con chung: bà Nguyễn Thị Kim H và ông Lương Thương M có hai con chung là Lương Thị Hà V, sinh năm 2000 và Lương Duy L, sinh năm 2001 đều đủ 18 tuổi, không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị Kim H và ông Lương Thương M không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: bà Nguyễn Thị Kim H chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo theo biên lai thu số 0004251 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Bà H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh – đã ký